

Hướng dẫn tạo WS khi tích hợp SMS qua Ngân Lượng

Để tích hợp SMS, site người bán (người nhận) cần tạo hàm WS theo yêu cầu sau:

Tên hàm: `BillUpdate`(reciver_email, transaction_id, price, amount, fee, ref_code, keyword, service_id, message, client_mobile, telco, checksum)

Thông tin các tham số đầu vào:

- **reciver_email:** địa chỉ email chính của tài khoản nhận tiền giao dịch SMS trên Ngân Lượng
- **transaction_id:** mã giao dịch SMS trên Ngân Lượng
- **price:** số tiền người dùng bị mất khi nhắn tin đến đầu số.
VD: nhắn tin tới đầu số 8681 mất 10.000đ thì giá trị **price** = 10000
- **amount:** số tiền tài khoản người nhận nhận được với giao dịch SMS trên.
VD: nhắn tin tới đầu số 8681 mất 10.000đ, Ngân Lượng thu phí 75% thì giá trị **amount** = 7500
- **fee:** số tiền Ngân Lượng thu phí cho giao dịch SMS trên. Công thức: **fee** = **price** – **amount**
- **ref_code:** mã tham chiếu, đây là một phần trong nội dung tin nhắn mà người dùng nhắn tin lên đầu số theo hướng dẫn của chủ site.
VD: người dùng nhắn tin "NAPTIEN nguyen van a" thì giá trị "NAPTIEN" là **keyword** Ngân Lượng cấp cho người nhận(chủ site), còn "nguyen van a" là mã tham chiếu **ref_code**
- **keyword:** từ khóa trong nội dung tin nhắn của người dùng, với ví dụ trên thì **keyword** = "NAPTIEN"
- **service_id:** đầu số người dùng nhắn tin đến, VD: **service_id** = 6786
- **message:** đây là toàn bộ nội dung tin nhắn của người dùng. VD: **message** = "NAPTIEN nguyen van a"
- **client_mobile:** số điện thoại người dùng sử dụng để nhắn tin. VD: **client_mobile** = 0987654321
- **telco:** mã nhà mạng của số điện thoại nhắn tin đến. Nhận các giá trị sau:
 - VIETTEL (mạng Viettel)
 - VNP (mạng Vinaphone)
 - VMS (mạng Mobifone)
 - VNM (mạng Vietnamobile)
 - SFONE (mạng Sfone)
 - GTEL (mạng Gmobile hoặc Beeline cũ)
- **checksum:** mã kiểm tra, mã này được sử dụng để kiểm tra giá trị các tham số trả về có hợp lệ hay không.

Tham số đầu ra:

- Tham số đầu ra là:
 - o Trả về giá trị **0** nếu có lỗi khi xử lý kết quả trả về trên hệ thống merchant.
 - o Trả về giá trị là **1** nếu xử lý thành công.

Điều kiện kiểm tra:

- Khi nhận được các giá trị trên, hàm **BillUpdate** cần tạo mã kiểm tra theo cách sau :

makiemtra = md5(reciver_email + "|" + transaction_id + "|" + price + "|" + amount + "|" + fee + "|" + ref_code + "|" + keyword + "|" + service_id + "|" + message + "|" + client_mobile + "|" + telco + "|" + *Mật khẩu xác nhận giao dịch*)

Trong đó: *Mật khẩu xác nhận giao dịch* là giá trị được người nhận khai báo khi đăng ký một **keyword** khi sử dụng dịch vụ SMS của Ngân Lượng. Giá trị này chỉ được thay đổi khi người nhận yêu cầu Ngân Lượng

- Tiếp đến hàm **BillUpdate** cần kiểm tra:
 - o Nếu **makiemtra** == **checksum** (mã kiểm tra đúng) thì xử lý nạp tiền, cộng điểm ... (tùy theo merchant) và hàm **BillUpdate** cần trả lại giá trị là **1**
 - o Nếu **makiemtra** != **checksum** (lỗi mã kiểm tra) thì không xử lý gì trên hệ thống merchant, hàm **BillUpdate** cần trả lại giá trị là **0**

Diễn giải:

- Khi giao dịch được thực hiện (người dùng đã nhắn tin) thì Ngân Lượng sẽ tự động gọi WS bên phía merchant. Trong Webservice merchant sẽ nhận các thông tin bên Ngân Lượng gửi sang, sau đó kiểm tra xem tham số checksum gửi đến có thỏa mãn điều kiện kiểm tra trên hay không, nếu thỏa mãn thì khách hàng sẽ thực hiện việc xử lý tiếp theo và hàm **BillUpdate** cần trả lại giá trị là **1**, nếu không thì trả lại giá trị là **0**.